

Số: 8a/QĐ – THPTĐPĐA

Đức An, ngày 25 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập từ tháng 09/2025 đến tháng 12/2025 năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT PHAN ĐÌNH PHÙNG – ĐỨC AN

- Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Căn cứ Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Hiệu trưởng được quy định tại Điều 11 Điều lệ trường Trung học phổ thông, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện theo kế hoạch năm học 2025-2026 của trường THPT Phan Đình Phùng – Đức An.

- Xét đề nghị của các ông (bà) Tổ trưởng tổ văn phòng;

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1 : Nay phê duyệt danh sách kết quả xét học sinh được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập từ tháng 09/2025 đến tháng 12/2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2 : Học sinh được hỗ trợ chi phí học tập cung cấp số tài khoản cá nhân để nhà trường thanh toán theo đúng đối tượng thụ hưởng.

Điều 3 : Các ông (bà) phó hiệu trưởng, tổ trưởng các tổ liên quan và học sinh có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu VP.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Hiến

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC
TẬP THEO NGHỊ ĐỊNH 81/2021/NĐ-CP
(Theo Quyết định số 324/QĐ-THPTĐPĐA ngày 25/09/2025)

TT	Họ và tên	Lớp	Được hỗ	Số	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Mai Anh	10A1	X	04	Đặc biệt khó khăn
2	Nguyễn Thị Ngọc Như	10A1	X	04	Hộ nghèo
3	Vũ Minh Thắng	10A1	X	04	Đặc biệt khó khăn
4	Điều Hiệp	10A3	X	04	Đặc biệt khó khăn
5	Triệu Phúc Hương	10A3	X	04	Đặc biệt khó khăn
6	H-Su Ry	10A4	X	04	Đặc biệt khó khăn
7	Huỳnh Thị Thiên Ý	10A5	X	04	Hộ nghèo
8	Đinh Bạt Phùng	10A5	X	04	Hộ nghèo
9	Triệu Ngọc Trung	10A5	X	04	Hộ nghèo
10	Lương Hoàng Nam	10A5	X	04	Hộ nghèo
11	Vũ Ngọc Quang Vinh	10A5	X	04	Đặc biệt khó khăn
12	H' Chi Hiêng	10A5	X	04	Đặc biệt khó khăn
13	Lê Võ Hoàng Mạnh	10A5	X	04	Hộ nghèo
14	Thị Nga Mỹ	10A6	X	04	Đặc biệt khó khăn
15	Thị Huyền Chi	10A6	X	04	Đặc biệt khó khăn
16	Y - Abil	10A6	X	04	Đặc biệt khó khăn
17	Điều Thị Hà Vi	10A6	X	04	Đặc biệt khó khăn
18	Trần Hoài Nam	10A6	X	04	Hộ nghèo
19	Điều Anh Hiền	10A6	X	04	Đặc biệt khó khăn
20	Đinh Bạt Nhân	11A1	X	04	Hộ nghèo
21	Võ Thị Cẩm Ly	11A1	X	04	Hộ nghèo
22	Trần Hoàng Linh Đan	11A2	X	04	Đặc biệt khó khăn
23	Đinh Thị Như Quỳnh	11A2	X	04	Hộ nghèo
24	H - Son Ny	11A3	X	04	Đặc biệt khó khăn
25	Hồ Quỳnh Hương	11A3	X	04	Hộ nghèo
26	Y Thị Ngọc Nhi	11A3	X	04	Đặc biệt khó khăn
27	Hoàng Phồn Quân	11A3	X	04	Đặc biệt khó khăn
28	Thị Jâng Kha	11A4	X	04	Đặc biệt khó khăn
29	Trần Nguyễn Phước	11A4	X	04	Đặc biệt khó khăn
30	Nguyễn Thị Hoài Thương	11A5	X	04	Hộ nghèo
31	Nguyễn Nhật Hoàng	12A1	X	04	Đặc biệt khó khăn
32	Trần Anh Tuấn	12A1	X	04	Hộ nghèo
33	Điều Thị Đơ My	12A2	X	04	Đặc biệt khó khăn
34	Vũ Thị Thuỳ Dung	12A3	X	04	Đặc biệt khó khăn
35	Huỳnh Thị Thiên Nga	12A3	X	04	Hộ nghèo
36	Trần Thành Quang Sang	12A3	X	04	Hộ nghèo
37	Điều Thị Thu Hồng	12A3	X	04	Đặc biệt khó khăn
38	Trương Thị Tuyết Như	12A3	X	04	Hộ nghèo
39	Lê Văn Mạnh	12A4	X	04	Đặc biệt khó khăn

40	Lê Hữu Trung	12A4	X	04	Đặc biệt khó khăn
41	Triệu Văn Dũng	12A5	X	04	Đặc biệt khó khăn
42	Điền Đăng Thái Tú	12A5	X	04	Đặc biệt khó khăn
43	Trần Anh Hoàng	12A5	X	04	Đặc biệt khó khăn
44	Trần Như Trang	12A5	X	04	Hộ nghèo
45	Trần Bích Trâm	12A6	X	04	Đặc biệt khó khăn
46	Điền Luyện	12A6	X	04	Đặc biệt khó khăn
47	Nguyễn Băng Sao	12A6	X	04	Đặc biệt khó khăn

